

Bản án số: 47/2020/HS-ST  
Ngày 07 tháng 7 năm 2020

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HẢI CHÂU - TP. ĐÀ NẴNG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông **Phạm Văn Diện**

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông **Nguyễn Xuân Tùng**

Ông **Nguyễn Văn Sanh**

**- Thư ký phiên tòa:** Bà **Phạm Lê Mai Ly** - Thư ký Tòa án nhân dân quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng tham gia phiên tòa:** Ông **Đinh Ngọc Vĩnh** - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 7 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 46/2020/TLST-HS ngày 29 tháng 5 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 51/2020/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 6 năm 2020, đối với:

Bị cáo **Bùi Nguyễn Hoàng A** - Sinh ngày 25 tháng 3 năm 1987 tại tỉnh Quảng Nam. Nơi cư trú: Thôn H, xã Đ, huyện L, tỉnh Quảng Nam; nghề nghiệp: Lao động phổ thông; trình độ học vấn: 05/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi Văn C (còn sống) và bà Nguyễn Thị S (còn sống); gia đình có 02 anh em, bị can là con thứ nhất; có vợ là Nguyễn Thị Thu T (đã ly hôn) và một con sinh năm 2011.

Tiền án, tiền sự: Chưa.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng từ ngày 17.01.2020, có mặt tại phiên tòa.

*Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

**Nguyễn Văn C** - Sinh năm 1992. Địa chỉ: Thôn N, xã Đ, huyện L, tỉnh Quảng Nam, vắng mặt.

*\* Người làm chứng:*

**- Nguyễn Văn T** - Sinh năm 2000. Địa chỉ: Thôn H, xã B, huyện K, tỉnh Đắk Lắk, vắng mặt.

- **Bùi Đức A** - Sinh năm 1991. Địa chỉ: 33/2 đường M, phường H, quận Hải C, thành phố Đà Nẵng, vắng mặt.

### **NỘI DUNG CỦA VỤ ÁN:**

*Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:*

Khoảng 14 giờ 30 ngày 23.10.2019, tại số nhà 45/1A Ngô Gia Tự, phường Hải Châu I, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng. Tổ tuần tra của Công an phường Hải Châu I phát hiện Nguyễn Văn C (sinh năm 1992; trú tại: Thôn N, xã Đ, huyện L, tỉnh Quảng Nam) và Bùi Nguyễn Hoàng A (sinh năm: 1987; trú tại: Thôn H, xã Đ, huyện L, tỉnh Quảng Nam) có biểu hiện nghi vấn, nên tiến hành kiểm tra phát hiện và thu giữ của Nguyễn Văn C 02 ống kim tiêm; của Bùi Nguyễn Hoàng A 01 gói giấy bạc (bên trong có chất bột màu trắng, nghi là ma túy) để trong gói thuốc lá.

Vật chứng tạm giữ gồm:

- 01 (một) gói giấy bạc, kích thước (01 x 01) cm, bên trong có chứa chất bột màu trắng, nghi là ma túy tạm giữ của Bùi Nguyễn Hoàng A, được niêm phong ký hiệu “B”;
- 02 (hai) ống kim tiêm bằng nhựa chưa sử dụng tạm giữ của Nguyễn Văn C, được niêm phong ký hiệu “A”;

Tại Kết luận giám định số 314/GĐ-MT ngày 20.11.2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Đà Nẵng, kết luận: Chất bột màu trắng trong mẫu niêm phong ký hiệu “B” gửi giám định là ma túy, loại Heroin, khối lượng chất bột: 0,105 gam. Hoàn trả lại đối tượng giám định gồm: 0,058 gam mẫu B và toàn bộ vỏ bao gói mẫu.

Qua điều tra xác định:

Vào ngày 23.10.2019, do có nhu cầu sử dụng ma túy nên Bùi Nguyễn Hoàng A và Nguyễn Văn C góp mỗi người 150.000 đồng, rồi cả hai cùng đến khu vực ngã tư đường Hùng Vương - Ông Ích Khiêm, thành phố Đà Nẵng gặp một người xe ôm (không rõ họ tên, địa chỉ cụ thể) hỏi mua một gói ma túy (heroin) với giá 300.000 đồng. Sau khi có mua túy Bùi Nguyễn Hoàng A và Nguyễn Văn C quay về quán Cà phê tại 45/1A Ngô Gia Tự, thành phố Đà Nẵng chia gói ma túy ra làm 02 phần bằng nhau để cả hai cùng sử dụng. Nguyễn Văn C đi vào phòng vệ sinh sử dụng hết phần ma túy của mình, còn Bùi Nguyễn Hoàng A chia phần ma túy của mình thành 02 gói, A sử dụng hết 01 gói, gói còn lại A cất vào trong bao thuốc lá, rồi quay lại bàn để uống cà phê với Nguyễn Văn C thì bị phát hiện như đã nêu trên; Nguyễn Văn C không biết Bùi Nguyễn Hoàng A cất giữ số ma túy còn lại để sử dụng.

Tại Bản kết luận điều tra số 48/ĐTMT ngày 20.5.2020 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng đề nghị truy tố Bùi Nguyễn Hoàng A về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại Bản cáo trạng số 51/CT-VKS ngày 28.5.2020 của Viện kiểm sát nhân dân quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng truy tố Bùi Nguyễn Hoàng A về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo Bùi Nguyễn Hoàng A khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như cáo trạng đã truy tố; thống nhất với kết luận giám định; bị cáo nhận thấy hành vi của mình là vi phạm pháp luật và xin được xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hải Châu thực hành quyền công tố giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo Bùi Nguyễn Hoàng A về tội danh, điều luật như Cáo trạng đã nêu và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự. Xử phạt Bùi Nguyễn Hoàng A từ 12 đến 15 tháng tù, không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

- Về xử lý vật chứng: Tuyên tịch thu và tiêu hủy: 0,058 gam mẫu B và toàn bộ vỏ bao gói mẫu; 02 (hai) ống kim tiêm bằng nhựa chưa qua sử dụng.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2]. Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Tại phiên tòa, bị cáo Bùi Nguyễn Hoàng A thừa nhận: Khoảng 14 giờ 30 phút ngày 23.10.2019, tại số nhà 45/1A Ngõ Gia Tự, phường Hải Châu I, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng. Công an phường Hải Châu I, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng tiến hành kiểm tra hành chính, phát hiện Bùi Nguyễn Hoàng A tàng trữ trái phép 0,105 gam ma túy loại Heroin nhằm mục đích sử dụng. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo và của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong quá trình điều tra cũng như các tài liệu, chứng cứ khác được thu thập có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, hành vi trên đây của Bùi Nguyễn Hoàng A đã phạm vào tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*"; tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự như cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân quận Hải Châu đã truy tố là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

Xét tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội thì thấy: Bị cáo Bùi Nguyễn Hoàng A nhận thức rõ tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vì muốn có ma túy để sử dụng nên vẫn thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý. Khung hình phạt bị cáo bị truy tố, xét xử có mức án từ 01 năm đến 05 năm tù, nên hành vi phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp nghiêm trọng, không những xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý chất ma túy của Nhà nước mà còn gây ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn thành phố Đà Nẵng. Vì vậy, cần thiết phải xử phạt Bùi Nguyễn Hoàng A mức án tương xứng với tính chất hành vi phạm tội của bị cáo.

[3]. Về nhân thân: Bị cáo Bùi Nguyễn Hoàng A có nhân thân tốt thể hiện ở việc chưa có tiền án, tiền sự.

[4]. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Bùi Nguyễn Hoàng A không có tình tiết tăng nặng theo quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[5]. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa, bị cáo Bùi Nguyễn Hoàng A đã thành khẩn khai báo, thể hiện thái độ ăn năn hối cải. Do đó, cần cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hải Châu là có căn cứ.

[6]. Về quyết định hình phạt chính: Căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội; nhân thân và tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo. Hội đồng xét xử xét thấy cần phải xử phạt bị cáo Bùi Nguyễn Hoàng A hình phạt tù có thời hạn, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo nói riêng đồng thời để răn đe, phòng chống tội phạm nói chung.

[7]. Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự quy định “Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ năm triệu đồng đến năm trăm triệu đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc cấm làm công việc nhất định từ một đến năm năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản”. Do đó, bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền. Tuy nhiên, bị cáo làm nghề lao động phổ thông, không có thu nhập ổn định, không có tài sản riêng. Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo Bùi Nguyễn Hoàng A.

[8]. Về xử lý vật chứng: Đối với 0,058 gam mẫu B và toàn bộ vỏ bao gói mẫu; 02 (hai) ống kim tiêm bằng nhựa chưa qua sử dụng. Đây là vật cấm tàng trữ, lưu hành và không còn giá trị nên Hội đồng xét xử áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tuyên tịch thu và tiêu hủy.

[9]. Về án phí: Bị cáo Bùi Nguyễn Hoàng A phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[10]. Ngoài ra, trong vụ án này:

- Đối với đối tượng có hành vi bán ma túy cho Bùi Nguyễn Hoàng A và Nguyễn Văn C, hiện chưa xác định được họ tên, địa chỉ cụ thể nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng tiếp tục điều tra, làm rõ xử lý sau là có căn cứ.

- Đối với Nguyễn Văn C: Số ma túy mà Nguyễn Văn C góp tiền mua cùng Bùi Nguyễn Hoàng A, thì C đã sử dụng hết. Nguyễn Văn C không biết và không liên quan đến hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của Bùi Nguyễn Hoàng A nhưng có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, nên Cơ quan có thẩm quyền đã lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Nguyễn Văn C là đúng quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Tuyên bố bị cáo **Bùi Nguyễn Hoàng A** phạm tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

**1.** Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt Bùi Nguyễn Hoàng A **12** (mười hai) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giam (ngày 17 tháng 01 năm 2020).

**2.** Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu và tiêu hủy đối với 0,058 gam mẫu B và toàn bộ vỏ bao gói mẫu; 02 (hai) ống kim tiêm bằng nhựa chưa qua sử dụng.

Các vật chứng nêu trên hiện nay Chi cục Thi hành án dân sự quận Hải Châu đang quản lý theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 29 tháng 5 năm 2020.

**3.** Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30.12.2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Bùi Nguyễn Hoàng A phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

**4.** Về quyền kháng cáo:

Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

**Nơi nhận:**

- TAND TP. Đà Nẵng;
- VKSND TP. Đà Nẵng;
- Sở Tư pháp TP. Đà Nẵng;
- VKSND quận Hải Châu;
- Công an quận Hải Châu;
- Cơ quan THA Hình sự quận Hải Châu;
- Chi Cục THADS quận Hải Châu;
- Bị cáo; người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

**Phạm Văn Diện**